

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

Mô tả khái quát về dự án và dự án:

- Dự án: Đầu tư xây dựng Nhà Thể dục Thể thao đa năng.
- Địa điểm xây dựng: Số 179, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Tân An, thành phố Cần Thơ.
- Chủ đầu tư: Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
- Nhóm dự án, loại, cấp, thời gian sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án: Dự án nhóm C, công trình dân dụng (Công trình thể thao), cấp III.
- Nguồn vốn đầu tư: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trường.
- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.
- Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025 - 2027.

Quy mô đầu tư:

- Xây dựng nhà thi đấu 02 tầng với quy mô bố trí công năng như sau:
 - + Sân thi đấu tầng 1 bố trí ở giữa diện tích 1.372,47m².
 - + Diện tích phòng chức năng, hành lang tầng 1, nhà vệ sinh: 925,54m²
 - + Diện tích phòng chức năng tầng 2: 641,06m²
 - + Diện tích khán đài, hành lang và công trình phụ trợ tầng 2: 901,27m²
- Kiến trúc: Tổng chiều cao công trình là 16,6m tính từ cos $\pm 0.000m$.
- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật và trang thiết bị được đầu tư đồng bộ, kết nối với khu vực xung quanh tòa nhà.
- * Hình thức đầu tư:
 - Xây dựng mới tòa nhà 02 tầng và được xây dựng trên nền đất trống đã được san lấp mặt bằng hoàn chỉnh.
 - Kết nối tòa nhà trong khuôn viên Trường bằng hệ thống đường giao thông nội bộ hiện hữu.

Mô tả khái quát về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu TV05/2026: Chi phí lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán chi tiết dự án: Đầu tư xây dựng Nhà Thể dục thể thao đa năng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;
- Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng (công trình thể thao), cấp III;

- Tiến độ gian thực gói thầu: 45 ngày.
- Nội dung chính gói thầu: Lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán.

Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu.

Mục đích tuyển chọn nhà thầu tư vấn, là để lựa chọn được nhà thầu tư vấn có đủ tư cách pháp nhân, đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện dịch vụ Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán cho công trình đáp ứng các yêu cầu cụ thể của gói thầu, để thực hiện tốt các công việc tư vấn, nhằm tạo ra sản phẩm thiết kế đạt chất lượng và tiến độ theo yêu cầu của gói thầu theo quy trình quy phạm và các quy định pháp luật về xây dựng và các luật khác có liên quan hiện hành với chi phí hợp lý.

II. Phạm vi công việc:

1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án/dự toán mua sắm, thời gian, tiến độ thực hiện, số tháng - người hoặc ngày – người cần thiết (nếu có).

1.1. Nội dung thiết kế bản vẽ thi công

1.1.1. Thiết kế bản vẽ thi công phải đáp ứng các nội dung theo quy định tại Điều 80 Luật Xây dựng; thể hiện đầy đủ các thông số kỹ thuật, vật liệu sử dụng, chi tiết cấu tạo, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng; phù hợp với thiết kế cơ sở được phê duyệt. Thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và các bản vẽ và chỉ dẫn kỹ thuật và hướng dẫn bảo trì.

1.1.2. Nội dung thuyết minh tính toán kết cấu công trình thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Nghị định 175/2024/NĐ-CP.

1.1.3. Thuyết minh và bản vẽ thiết kế thi công đáp ứng yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ khi có yêu cầu theo quy định tại quy chuẩn và quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

1.1.4. Bản vẽ thiết kế bản vẽ thi công phải thể hiện đầy đủ các giải pháp, kích thước chi tiết, thông số kỹ thuật, vật liệu sử dụng và chi tiết cấu tạo đảm bảo đủ điều kiện để triển khai thi công xây dựng công trình.

1.2 Chỉ dẫn kỹ thuật

1.2.1. Chỉ dẫn kỹ thuật là tài liệu không tách rời của hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết cơ sở; chỉ dẫn kỹ thuật được phê duyệt là một thành phần của hồ sơ mời thầu thi công xây dựng, làm cơ sở để thi công xây dựng, giám sát thi công xây dựng và nghiệm thu công trình xây dựng.

1.2.2. Chỉ dẫn kỹ thuật phải phù hợp với yêu cầu của thiết kế xây dựng, quy chuẩn kỹ thuật và các tiêu chuẩn được phê duyệt tại Quyết định phê duyệt dự án.

1.2.3. Chỉ dẫn kỹ thuật phải nhà thầu phải lập.

1.3. Quản lý công tác thiết kế xây dựng

1.3.1 Nhà thầu thiết kế xây dựng chịu trách nhiệm về chất lượng thiết kế xây dựng do mình thực hiện; việc thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng của cá nhân, tổ chức, chủ đầu tư, người quyết định đầu tư hoặc cơ quan chuyên môn về xây dựng không thay thế và không làm giảm trách nhiệm của nhà thầu thiết kế xây dựng về chất lượng thiết kế xây dựng do mình thực hiện.

1.3.2. Trong quá trình thiết kế xây dựng công trình nhà thầu thiết kế xây dựng có quyền đề xuất với chủ đầu tư thực hiện các thí nghiệm, thử nghiệm mô phỏng để kiểm tra, tính toán khả năng làm việc của công trình nhằm hoàn thiện thiết kế xây dựng, bảo đảm yêu cầu kỹ thuật và an toàn công trình.

1.3.3. Sau khi hồ sơ thiết kế xây dựng được thẩm định, phê duyệt theo quy định, chủ đầu tư kiểm tra khối lượng công việc đã thực hiện so với quy định của hợp đồng xây dựng và thông báo chấp thuận nghiệm thu hồ sơ thiết kế xây dựng bằng văn bản đến nhà thầu thiết kế xây dựng nếu đạt yêu cầu.

1.5. Nguồn vốn: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trường.

1.6. Tiến độ thực hiện: 45 ngày.

2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn:

- Tập hợp toàn bộ các văn bản pháp lý, các số liệu kỹ thuật, các tài liệu kỹ thuật có liên quan phục vụ cho công tác lập bản vẽ thi công;
- Kiểm tra vị trí chuẩn bị xây dựng công trình theo hiện trạng thực tế;
- Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán trình chủ đầu tư để thực hiện công việc thẩm tra, thẩm định và phê duyệt hồ sơ thiết kế;
- Xử lý kỹ thuật (nếu có) trong quá trình thực hiện thi công xây dựng công trình;
- Giám sát tác giả và nghiệm thu công trình theo quy định Luật xây dựng.

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV

Ngay khi hợp đồng tư vấn được ký kết giữa Chủ đầu tư và Nhà thầu có hiệu lực.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

Các báo cáo phải nộp và tiến độ nộp báo cáo:

Stt	Nội dung thực hiện	Tiến độ nộp	Ghi chú
1	Nộp đề cương thực hiện và danh sách nhân sự phục vụ cho công tác tư vấn thiết kế và tiến	Sau 2 ngày ký hợp đồng	Chủ đầu tư xem xét phê duyệt nội dung và khối

	độ chi tiết thực hiện không vượt 45 ngày ((không bao gồm thời gian chờ thẩm định, phê duyệt của các đơn vị liên quan)	Số lượng HS nộp: 3 HS	lượng, nhân sự và tiến độ đơn vị tư vấn đề xuất
2	Báo cáo công tác kiểm tra các văn pháp lý phục vụ cho công trình, hiện trạng vị trí xây dựng công trình và các quy trình quy phạm, các tiêu chuẩn cho công trình	Sau 3 ngày kể từ ngày chủ đầu tư phê duyệt đề cương của đơn vị tư vấn Số lượng HS nộp: 3 HS	Chủ đầu tư có về nội dung này
3	Nộp bản vẽ thiết kế thi công – dự toán để trình thẩm tra/thẩm định	Sau 20 ngày kể từ STT 2 Số lượng HS nộp: 5 HS	Chủ đầu tư nhận HS có ý kiến hoặc gọi cho đơn vị thẩm tra/thẩm định có ý kiến
4	Đơn vị tư vấn chỉnh sửa HSTK (nếu có) theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc đơn vị thẩm tra/thẩm định	10 ngày kể từ ngày chủ đầu tư có yêu cầu Số lượng HS nộp: 5 HS	
5	Đơn vị tư vấn hoàn chỉnh HSTK để nộp phê duyệt	5 ngày kể từ ngày chủ đầu tư và đơn vị thẩm tra/thẩm định có văn bản đồng ý thẩm tra/thẩm định Số lượng HS nộp: 10 HS + 01 USB kèm theo (lưu toàn bộ file mềm và file scan hồ sơ, tài liệu đã hoàn thiện theo kết quả thẩm định và phê duyệt)	chủ đầu tư phê duyệt

6	Các báo cáo cần thiết khác gồm: nhà thầu cần báo cáo hoặc khi có yêu cầu của chủ đầu tư	Ngay khi có vụ việc hoặc khi có yêu cầu	
---	---	---	--

- Ngay sau khi hợp đồng giữa hai bên có hiệu lực, Nhà thầu vẫn có trách nhiệm lên danh mục khối lượng công việc thực hiện và các yêu cầu đề xuất cần thiết với chủ đầu tư để có sự phối hợp cần thiết trong công việc.

- Hợp giao ban định kỳ với các nhà thầu có liên quan (có mời Chủ đầu tư dự họp cùng). Cuộc họp phải được lập biên bản và gửi cho Chủ đầu tư trong đó phải nêu được các công việc đã thực hiện trong tuần của nhà thầu và các Nhà thầu liên quan. Kế hoạch thực hiện của nhà thầu và các Nhà thầu liên quan trong tuần kế tiếp. Phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp thực hiện nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình xây dựng.

- Nhà thầu phải lập báo cáo tình hình thực hiện, tiến độ thực hiện dự án định kỳ hàng tuần; các báo cáo định kỳ khác theo quy định và theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Phải lập các báo cáo đột xuất về dự án khi có yêu cầu.

- Thời gian thực hiện và hoàn thành công việc được xác định trên cơ sở của E-HSMT, E-HSDT và hợp đồng và phụ lục hợp đồng (nếu có).

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Nhân sự chủ chốt bố trí cho gói thầu phải phù hợp và đáp ứng theo yêu cầu về nhân sự trong E-HSMT.

Nhà thầu lưu ý một số nội dung sau:

- Đối với các nội dung về năng lực và kinh nghiệm, trường hợp phát hiện nhà thầu kê khai không trung thực thì nhà thầu bị coi là có hành vi gian lận theo quy định tại khoản 4, Điều 16, Luật Đấu thầu. Nhà thầu được mời vào thương thảo hợp đồng phải nộp các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm, năng lực kỹ thuật cho Bên mời thầu để đối chiếu với các thông tin nhà thầu kê khai trong E-HSDT.

Đối với kinh nghiệm thực hiện Hợp đồng tương tự yêu cầu:

+ Thời điểm xác định hợp đồng hoàn thành để xác định hợp đồng tương tự nêu trên là thời điểm nghiệm thu công việc hoàn thành.

+ Nhà thầu cung cấp bản chính hoặc bản sao được chứng thực các tài liệu sau: Hợp đồng, phụ lục (nếu có), Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành hoặc Thanh lý hợp đồng hoặc Xác nhận của Chủ đầu tư/đại diện Chủ đầu tư về việc hoàn thành hợp đồng hoặc các tài liệu có tính pháp lý tương đương và các tài liệu chứng minh loại, cấp công trình (như Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – dự toán...).

+ Đối với nhà thầu liên danh từng thành viên trong liên danh phải có hợp đồng tương tự tương ứng với phần công việc đảm nhận trong liên danh.

+ Với các hợp đồng mà nhà thầu đã tham gia với tư cách là thành viên liên danh hoặc nhà thầu phụ thì chỉ tính giá trị phần việc do nhà thầu thực hiện.

+ Với các hợp đồng mà nhà thầu đã tham gia với tư cách là nhà thầu phụ thì phải được chủ đầu tư xác nhận.

Nhà thầu gửi kèm Báo cáo tài chính năm 2025 và bản chụp được chứng thực của một trong các tài liệu sau:

- Tờ khai thuế (hoặc thông báo nộp tiền của cơ quan thuế đối với hộ kinh doanh) và Giấy nộp tiền có xác nhận của cơ quan thuế được in từ Hệ thống thuế điện tử hoặc

- Tờ khai thuế (hoặc thông báo nộp tiền của cơ quan thuế đối với hộ kinh doanh) và xác nhận của cơ quan thuế về việc thực hiện nghĩa vụ thuế.

Lưu ý: Đối với báo cáo tài chính và một trong các tài liệu được thống kê nêu trên là các tài liệu đã được ký điện tử thì nhà thầu cần đóng sao y bản chính đối với tài liệu do nhà thầu ký điện tử, phát hành và nhà thầu cần đóng dấu treo đối với các tài liệu do cơ quan thuế ký điện tử, phát hành. Nhà thầu chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về các nội dung, tài liệu cung cấp này.

Nhà thầu phải gửi kèm theo các tài liệu chứng minh đối với từng vị trí nhân sự chủ chốt bao gồm:

- Kê khai danh sách, lý lịch chuyên gia tư vấn theo mẫu E-HSMT;

- Bản sao có công chứng hoặc chứng thực Bằng cấp và Chứng chỉ hoạt động xây dựng phù hợp theo yêu cầu;

- Khả năng sẵn sàng huy động nhân sự (Bản sao chứng thực hoặc sao y bản chính hợp đồng lao động còn thời hạn hoặc hợp đồng thuê nhân sự...).

- Tài liệu chứng minh kinh nghiệm thực hiện công việc tương tự ứng với vị trí đảm nhận:

+ Đối với vị trí chủ nhiệm: Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu là bản công chứng hoặc bản sao chứng thực để chứng minh kinh nghiệm: Hợp đồng hoặc Biên bản nghiệm thu hoặc Xác nhận của Chủ đầu tư/đại diện Chủ đầu tư hoặc các tài liệu có tính pháp lý tương đương khác có tên chuyên gia và tài liệu chứng minh loại, cấp công trình (như Quyết định phê duyệt dự án/Quyết định phê duyệt TKKT/Quyết định phê duyệt TKBVTC,...).

+ Đối với vị trí vị trí chủ trì: Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu là bản công chứng hoặc bản sao chứng thực để chứng minh kinh nghiệm: Hợp đồng hoặc Biên bản nghiệm thu hoặc Xác nhận của Chủ đầu tư/đại diện Chủ đầu tư hoặc Quyết định phân công nhiệm vụ của nhà thầu hoặc các tài liệu có tính pháp lý tương đương khác có tên chuyên gia và tài liệu chứng minh loại, cấp công trình

(như Quyết định phê duyệt dự án/Quyết định phê duyệt TKKT/Quyết định phê duyệt TKBVTC,...).

Lưu ý:

- Từng vị trí nhân sự phải đáp ứng yêu cầu về bằng cấp, chứng chỉ thì được xem xét, đánh giá tiếp theo.

- Đối với tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:

+ E-HSĐT không đáp ứng mức điểm yêu cầu tối thiểu đối với một hoặc các tiêu chuẩn tổng quát, chi tiết của các nội dung giải pháp và phương pháp luận, nhân sự theo yêu cầu của E-HSMT thì sẽ được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật.

- Nhà thầu phải nộp cùng với E-HSĐT các tài liệu theo yêu cầu tại Chương III - “Tiêu chuẩn đánh giá E-HSĐT” của E-HSMT. (Đối với các tài liệu có yêu cầu là bản sao công chứng hoặc chứng thực thì khi nộp cùng với E-HSĐT các tài liệu này phải được scan từ bản sao công chứng hoặc chứng thực hợp lệ. Nhà thầu phải chuẩn bị bản gốc (bản cứng) các tài liệu của E-HSĐT để sẵn sàng làm rõ, đối chiếu khi chủ đầu tư có yêu cầu).

Lưu ý: Trong trường hợp trúng thầu, nhà thầu sẽ phải cung cấp bản sao có công chứng/chứng thực của các tài liệu khi có yêu cầu để Chủ đầu tư xem xét, đối chiếu trước khi ký kết Biên bản thương thảo hợp đồng.

Trong trường hợp Chủ đầu tư phát hiện các thông tin nhà thầu kê khai không chính xác, nhà thầu sẽ bị đánh giá là vi phạm Luật Đấu thầu.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Cử cán bộ hỗ trợ của chủ đầu tư và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Cung cấp cho Bên nhận thầu thông tin về yêu cầu công việc, tài liệu, bảo đảm thanh toán và các phương tiện cần thiết để thực hiện công việc theo thỏa thuận trong hợp đồng (nếu có).

- Giải quyết kiến nghị của Bên nhận thầu theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện hợp đồng đúng thời hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

- Thanh toán đầy đủ cho Bên nhận thầu theo đúng tiến độ thanh toán đã thỏa thuận trong hợp đồng.

- Hướng dẫn nhà thầu tư vấn về những nội dung liên quan đến dự án, tạo điều kiện để Bên nhận thầu được tiếp cận với công trình, thực địa.

Các tài liệu chủ đầu tư cung cấp:

- Quyết định phê duyệt dự án;

- Khảo sát địa hình và địa chất;

- Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi.